

Bản án số: **285/2022/HS-PT**

Ngày: 01/04/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đào Bá Sơn**
- *Các thẩm phán:* Ông **Nguyễn Thái Sơn**
Ông **Nguyễn Xuân Tuấn**
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Đức Lợi** – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đình Đồng** – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ Lsố 832/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 245/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân quận HM, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THU H**, sinh năm: 1960, tại: Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 159 PH, phường CĐ, quận HK, Hà Nội; Trú tại: 381 ND, phường TP, quận HM, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tuấn P (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị D; Tiền án, tiền sự: Từ năm 1975 đến 1991 có 07 tiền sự về các hành vi Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Bản án số: 322 ngày 19/3/1996 TAND tối cao xử phúc thẩm xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*chưa xóa*); Bản án số: 63/HSST ngày 31/3/1998 TAND quận BĐ xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản ra trại năm 2000 (*chưa xóa*) ; Danh chỉ bản số: 185 do Công an quận HM lập ngày 08/02/2021.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo (**có mặt**).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thu H bắt đầu bán số lô đề từ khoảng tháng 12/2020 ở tại địa chỉ số 381 ND, TP, HM, Hà Nội. Hàng ngày H có bán số lô đề cho khoảng 06 đến 08 người khách vắng lai đi đường và thu tiền theo tỷ lệ: số đề khách đánh 10.000 đồng/ 01 số đề H sẽ tính thành 11.000 đồng, số lô 22.500 đồng /01 điểm lô, số lô xiên khách đánh 10.000 đồng/01 số H sẽ tính thành 12.000 đồng. Sau đó H tổng hợp lại vào bảng rồi chụp ảnh gửi qua tin nhắn zalo cho Đặng Văn T(*sinh năm 1987, trú tại: 4/300 ND, quận HM, Hà Nội*) theo tỷ lệ: số đề cứ 10.000 đồng khách đánh thì chuyển lại giá 8.200 đồng, số lô 21.800 đồng/ 01 điểm lô, số lô xiên cứ 10.000 đồng khách đánh thì chuyển lại giá 8.000 đồng. Việc được thua dựa vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào 18h15' hàng ngày. Sau khi có kết quả H và T gặp nhau trực tiếp để thanh toán tiền thắng thua hoặc chuyển khoản. H khai thường liên lạc với T qua tài khoản Zalo mang tên Linh T có SĐT 0325377614. Lần gần nhất ngày 25/12/2020 T sử dụng số TK 19035012070011 tại ngân hàng Techcombank để chuyển khoản cho H số tiền 14.226.000 đồng là tiền khách chơi thắng.

Khoảng 18h00 ngày 12/01/2021, khi H đang bán số lô đề cho Lương Văn Hg (*sinh năm 1976, trú tại: ngõ 180 ND, TP, HM, Hà Nội*) và Phạm Thế A (*sinh năm 1991, trú tại: 7/145 ND, LN, HM, Hà Nội*) thì bị cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận HM -phát hiện bắt quả tang. Tại chỗ cơ quan công an đã thu giữ của H: 01 bảng ghi số lô đề bán cho khách ngày 12/01/2021, 22 tích kê ghi số lô đề ngày 12/01/2021, 01 giấy than, 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 8 màu xanh đen và số tiền 15.870.000 đồng; Thu giữ của Lương Văn Hg: 02 tích kê ghi số lô đề ngày 12/01/2021 và số tiền 700.000 đồng; Thu giữ của Phạm Thế A: 01 tích kê ghi số lô đề ngày 12/01/2021 và số tiền 130.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra tiến hành thu giữ mẫu chữ viết của Nguyễn Thị Thu H để trưng cầu giám định xác định người viết trên 22 tích kê ghi số lô đề ngày 12/01/2021 thu giữ của H.

Tại kết luận giám định số 12690/KLGD-PC09(Đ3) ngày 05/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

1. Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A23, A25, A26 và chữ viết, chữ số trong khoanh mực màu đỏ ký hiệu A24) với chữ viết, chữ số đứng tên Nguyễn Thị Thu H trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M3) là chữ do cùng một người viết ra.

2. Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định ký hiệu A24 (trừ chữ viết, chữ số trong khoanh mực màu đỏ) với chữ viết, chữ số đứng tên Nguyễn Thị Thu H trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M3) không phải là chữ do cùng một người viết ra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận HM đã xác định: Ngày 12/01/2021, Nguyễn Thị Thu H bán số lô đề trực tiếp cho 08 người và thu được số tiền thực thu của khách đánh tổng cộng là **15.475.000 đồng** (*thể hiện qua 22 tích kê bị cơ quan công an thu giữ*). Tổng số tiền H đánh bạc trong ngày 12/01/2021 tính theo Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao là **15.884.000 đồng**.

Quá trình điều tra xác minh, cơ quan điều tra xác định chủ đăng ký số thuê bao 0325377614 là ông Đỗ Văn L (*sinh năm 1956, trú tại: TT, quận BTL, Hà Nội*). Làm việc với cơ quan điều tra ông L khai mình không sử dụng và cũng không đăng ký số thuê bao trên. Ngoài ra ông L không quen biết và không có quan hệ gì với Nguyễn Thị Thu H và Đặng Văn T.

Đối với việc bán số lô đề của Nguyễn Thị Thu H từ tháng 12/2020 đến ngày bị bắt H khai không thường xuyên ghi lô, đề do hay nghỉ vì ốm đau. Khách ghi lô, đề của H là khách vắng lai H không quen biết. Do thời gian ghi lô, đề đã lâu nên H không nhớ là hàng ngày ghi được bao nhiêu tiền và được hưởng lợi bao nhiêu tiền. H chỉ nhớ ngày 25/12/2020 T có chuyển khoản cho H số tiền 14.226.000 đồng là tiền khách chơi thắng. Hiện cơ quan điều tra không làm việc được với T để xác minh làm rõ. Theo khai nhận của H và các giao dịch chuyển tiền giữa H và T thể hiện trong sao kê tài khoản ngân hàng cơ quan điều tra thu thập được mà theo H khai nhận là thanh toán tiền được thua của khách với T. Do không có tài liệu chứng minh ngoài lời khai của H và T nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lương Văn Hg và Phạm Thế A, xét chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 23/02/2021, Cơ quan CSĐT – CAQ HM đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Lương Văn Hg và Phạm Thế A về hành vi Đánh bạc.

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của Lương Văn Hg và số tiền 130.000 đồng thu giữ của Phạm Thế A, là tài sản không liên quan đến hành vi vi phạm của các đối tượng nên cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại số tiền trên cho Lương Văn Hg và Phạm Thế A.

Đối với chiếc điện thoại Samsung màu xanh đen và số tiền 15.870.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Thị Thu H, cơ quan điều tra xác định chiếc điện thoại trên là phương tiện để H chuyển số lô, đề qua Zalo. Số tiền 15.870.000 đồng trong đó có 15.475.000 đồng là số tiền H bán số lô, đề cho khách trong ngày 12/01/2021. Số tiền chênh lệch còn lại là tiền riêng của Nguyễn Thị Thu H.

Quá trình điều tra, cơ quan công an có thu giữ của Đặng Văn T 01 Ipad và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus. Sau đó do T vắng mặt tại nơi cư trú, cơ quan điều tra không triệu tập được nên ngày 31/5/2021 Cơ quan CSĐT – CAQ HM đã ra Quyết định tách rút phần tài liệu liên quan đến hành vi nhận bảng lô đề của Đặng Văn T cùng 01 chiếc Ipad và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Cáo trạng số 195/CT-VKSHM ngày 08/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận HM đã truy tố Nguyễn Thị Thu H tội Đánh bạc theo Điểm d Khoản 2, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 245/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân quận HM, thành phố Hà Nội quyết định:

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H 36 tháng tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn giải quyết về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/10/2021 bị cáo Nguyễn Thị Thu H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyễn Thị Thu H khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo cho rằng: Năm 1998 bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, bị phạt 30 tháng tù, bản án này bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ dân sự tự nguyện khắc phục hậu quả là 9.300.000 đồng, nhưng Cơ quan Thi hành án không yêu cầu hoặc thông báo cho bị cáo phải nộp án phí, cũng không có giấy báo yêu cầu bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ này. Do vậy bị cáo không biết chứ không phải bị cáo không chấp hành pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Hiện tại bị cáo đang trong hoàn cảnh rất khó khăn, chồng chết, con trai chết. Bị cáo đang nuôi 02 cháu nội đang tuổi đi học, sức khỏe thất thường lúc khỏe, lúc yếu. Bị cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc gia đình và sức khỏe của bản thân.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu, quan điểm của Viện kiểm sát đối với kháng cáo của bị cáo như sau: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là chưa đúng. Bởi vì bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm quyết định hình phạt 36 phạt tù là chưa phù hợp. Với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về việc áp dụng khung hình phạt và xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 20 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết kháng cáo kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2]Về nội dung: Xét lời khai của Nguyễn Thị Thu H tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 ngày 12/01/2021 Cơ quan Công an quận HM đã bắt quả tang Nguyễn Thị Thu H khi đang trực tiếp bán số lô đề cho Lương Văn Hg, Phạm Thế A tại ngõ 180 ND, TP HM, Hà Nội. Qua điều tra cơ quan điều tra đã xác định ngày 12/01/2021, Nguyễn Thị Thu H đã bán số lô, đề

cho 08 đối tượng với tổng số tiền 15.475.000 đồng (thể hiện qua 22 tích kê bị cơ quan Công an thu giữ).

Bằng hành vi trên Toà án cấp sơ thẩm kết tội bị cáo về tội đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

*** Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:**

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Nhân thân của bị cáo có 02 tiền án.

1. Bản án số 322 ngày 19/3/1996 Toà án nhân dân tối cao xét xử phúc thẩm đối với bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản mức án 24 tháng tù. Bản án này bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm theo quyết định thi hành án số 245 ngày 02/8/1996 do Chi cục T hành án dân sự quận HK cung cấp.

2. Bản án số 63 ngày 31/3/1998 Toà án nhân dân quận BD xét xử sơ thẩm đối với bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa mức án 30 tháng tù. Bản án này gia đình bị cáo đã thi hành xong phần bồi thường dân sự nhưng chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự quận BD đã uỷ thác về Chi cục thi hành án dân sự quận HK nơi cư trú của bị cáo để thi hành. Tuy nhiên qua xác minh ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận HK thì Chi cục Thi hành án quận HK không nhận được Quyết định uỷ thác số 38 ngày 20/8/1998 của Chi Cục thi hành án quận BD về việc tiếp tục thi hành án số tiền 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nêu trên.

Như vậy việc chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo bản án số 63 ngày 30/3/1998 của Toà án nhân dân quận BD không thuộc lỗi của bị cáo. Do vậy bị cáo đương nhiên được hưởng về thời hiệu thi hành bản án quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội “Đánh bạc thuộc trường hợp *tái phạm nguy hiểm* quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự” là không chính xác.

Xét thấy bị cáo đánh bạc trong một ngày với số tiền không lớn, hành vi ít nghiêm trọng, thái độ khai báo thành khẩn, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, chồng và 02 con trai đã chết, bị cáo một mình nuôi 02 cháu nội, bị cáo còn xuất trình hồ sơ đang điều trị bệnh U nang buồng trứng. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp *tái phạm* là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy không đủ điều kiện để cho bị cáo được hưởng án treo theo tinh thần nghị quyết số 02 ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử chỉ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Sửa bản án hình sự số 245/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân quận HM.

Tuyên bố bị cáo *Nguyễn Thị Thu H* phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Thị Thu H 12 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt T hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết kháng cáo kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA; VKS, CA, *Chi cục THA Q.HM*;
- TATC; VKSHN; *PC 10 CAHN*;
- Bị cáo;
- *Lưu trữ, Lưu HSVA*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đào Bá Sơn